I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

Người lên ngựa kẻ chia bào
Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san.
Dặm hồng bụi cuốn chinh an
Trông người đã khuất mấy ngàn dâu xanh.
Người về chiếc bóng năm canh
Kẻ đi muôn dặm một mình xa xôi.
Vầng trăng ai xẻ làm đôi
Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường.

(Trích Truyện Kiều, Nguyễn Du, NXB Văn học,1987, tr. 20)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do

B. Thơ tám chữ

C. Thơ lục bát

D. Thơ thất ngôn bát cú Đường luật.

Câu 2: Đoạn thơ trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

A. Nghệ thuật

B. Chính luận

C. Biểu cảm

D. Thuyết minh

Câu 3. Đâu không phải là những hình ảnh diễn tả đôi lứa biệt li trong đoạn trích:

A. Người lên ngựa, kẻ chia bào

B. Trông người đã khuất

C. . Rừng phong thu nhuốm màu quan san

D. Vầng trăng ai xẻ làm đôi

Câu 4. Chỉ ra nhân vật trữ tình trong đoạn thơ trên:

A. Thuý Kiều, Từ Hải

B. Thuý Kiều, Thuý Vân

C. Kẻ ở, người đi

D. Người đi

Câu 5. Đoạn trích trên sử dụng bao nhiêu từ láy?

A. 4 từ

B. 3 từ

C. 2 từ

D. 1 từ

Câu 6. Từ "quan san" trong câu: "Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san" được hiểu là:

A. Quan trường, thường được dùng để chỉ sự đấu tranh về quyền lực.

B. Quan trọng, nhấn mạnh vị trí của người đi trong lòng kẻ ở.

C. Quan sát, san sẻ dùng để chỉ sự chia li, cách biệt.

D. Quan ải, núi non, thường được dùng để chỉ sự xa xôi cách trở

Câu 7. Tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn trích như thế nào?

A. Buồn bã, cô đơn, lo lắng

B. Đau thương, xót xa, cô đơn

C. Yếu đuối, lo lắng, bất an

D. Quyến luyến, bịn rịn không muốn chia xa.

Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Nêu hiệu quả phép đối được sử dụng trong câu: Người lên ngựa kẻ chia bào

……

……

……

……

Câu 9. Anh/Chị hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ sau?

Vầng trăng ai xẻ làm đôi

Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường.

……
……
……
……
……
……
……
……

Câu 10. Anh/chị hãy khái quát giá trị nội dung đoạn trích.

……
……
……
……
……
……
……
……

II. VIẾT: (4,0 điểm)

Trong tùy bút Người lái đò Sông Đà, nhà văn Nguyễn Tuân đã có những lần miêu tả dòng Sông Đà:

Thuyền tôi trôi trên sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ đời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngốn búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thèm được giật mình vì một tiếng còi xúp-lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ - Yên Bái - Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ

sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vểnh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: "Hỡi ông khách sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?". Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mất đàn hươu vụt biến. Thuyền tôi trôi trên " Dải Sông Đà bọt nước lênh bênh – Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình" của "một người tình nhân chưa quen biết" (Tản Đà). Dòng sông quãng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc. Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nở chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên.

(Nguyễn Tuân - Người lái đò Sông Đà, Ngữ văn 12, Tập 1)

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp dòng Sông Đà trong đoạn văn trên, từ đó nhận xét về cái tôi tài hoa, uyên bác của nhà văn Nguyễn Tuân.

……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

-----Hết-----

- *Học sinh không được sử dụng tài liệu.*
- *Giám thị không giải thích gì thêm.*